

Vinastor NV5 – Ổ cứng SSD

Tài liệu thông số kỹ thuật · Mã tài liệu DS-VINASTORNV5-VI · Rev. 2026.2 · Phát hành tháng 8/2026 · Bản tiếng Việt

Vinastor NV5 là dòng ổ cứng SSD của Vinastor, gồm 4 phiên bản. Tài liệu này liệt kê đầy đủ thông số điện, môi trường và độ bền dùng cho việc thiết kế hệ thống, đối chiếu khi bảo hành và lập hồ sơ dự án. Các giá trị hiệu năng được đo trong điều kiện phòng thí nghiệm của hãng; hiệu năng thực tế phụ thuộc cấu hình hệ thống.

1. Thông số chung

Chuẩn kết nối	PCIe 4.0 x4 NVMe 2.0
Kích thước	M.2 2280
Loại chip nhớ	TLC 3D NAND
Bộ nhớ đệm DRAM	Không (HMB)
Tản nhiệt	Không
Thời gian trung bình giữa hai lần hỏng (MTBF)	1.600.000 giờ
Công suất chờ	5 mW (L1.2)
Nhiệt độ hoạt động	0–70 °C
Nhiệt độ lưu kho	-40–85 °C
Chống sốc	1.500G / 0,5 ms
Bộ điều khiển	4 kênh, PCIe 4.0, HMB
Trọng lượng	7 g

2. Thông số theo phiên bản

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Dung lượng	Tốc độ đọc tuần tự	Tốc độ ghi tuần tự	Độ bền ghi (TBW)
500GB	VN-NV5-500GB	500GB	6.700 MB/s	4.200 MB/s	300 TB
1TB	VN-NV5-1TB	1TB	7.200 MB/s	5.800 MB/s	600 TB
2TB	VN-NV5-2TB	2TB	7.200 MB/s	6.500 MB/s	1.200 TB
4TB	VN-NV5-4TB	4TB	7.200 MB/s	6.500 MB/s	2.400 TB

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Công suất hoạt động trung bình	Đọc ngẫu nhiên 4K (QD32)	Ghi ngẫu nhiên 4K (QD32)
500GB	VN-NV5-500GB	4,5 W	800K IOPS	900K IOPS
1TB	VN-NV5-1TB	5,3 W	1.000K IOPS	1.200K IOPS
2TB	VN-NV5-2TB	5,3 W	1.000K IOPS	1.200K IOPS
4TB	VN-NV5-4TB	5,7 W	1.000K IOPS	1.200K IOPS

3. Chứng nhận và tuân thủ

CE, FCC, RoHS, WEEE, UKCA

4. Bảo hành

Bảo hành 60 tháng theo tem và hóa đơn, tiếp nhận tại Trung tâm Bảo hành Máy tính Sông Giả, số 17 đường Bến Giả, phường Bến Giả, TP. Giả. Không bảo hành khi tem niêm phong rách, sản phẩm cháy nổ do nguồn điện hoặc vào nước.